

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 04-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUÂN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thu Hiền;

Ông Trần Ngọc Hải.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Long Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/TLST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

TTH, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1986 tại Hải Phòng; đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại: Số nhà A, B, C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông F và bà G; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 93/2016/HSST ngày 15-11-2016 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Bản án số 03/2019/HSST ngày 24-01-2019 Tòa án nhân dân quận Hải An xử 15 tháng tù về tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05-8-2021; tạm giam từ ngày 14-8-2021; có mặt.

- *Bị hại*: Bà BH, sinh năm 1964; địa chỉ: Số H, đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh NLQ, sinh năm 1983; địa chỉ: Số L, đường M, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông NLC1, bà NLC2 và ông NLC3; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27-7-2021, TTH đến thuê phòng tại Nhà nghỉ O, địa chỉ: Số 299, khu P, E, Hải Phòng do bà BH, nơi cư trú: Số nhà H, I, J, K, Hải Phòng làm chủ nhà nghỉ. Khoảng 10^h ngày 28-7-2021 bà BH có nhờ TTH chở đi mua quạt điện. TTH đồng ý và điều khiển xe mô tô Honda SH Mode Biển kiểm soát 15B2 - 459.37 chở bà BH đi đến cửa hàng bán quạt điện tại số nhà 20, đường Q, R, S. Khi đến nơi, bà BH và TTH vào quán mua quạt. Đến khoảng 10 giờ 10 phút, trong khi bà BH đang xem và mua quạt thì TTH nảy sinh ý định chiếm đoạt xe chiếc mô tô của bà BH nên TTH đã điều khiển xe mô tô Honda SH Mode Biển kiểm soát 15B2 - 459.37 mang cầm cố cho NLQ, trú tại: Số L, M, N, K để lấy số tiền 7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*), dùng để mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, TTH không liên lạc gì với bà BH để hẹn trả xe. Ngày 01-8-2021, TTH đến gặp bạn gái là NLC2 gửi bộ quần áo đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 05-8-2021 TTH đến Cơ quan Công an quận Hồng Bàng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03-8-2021 NLQ đến cơ quan điều tra giao nộp chiếc xe mô tô Honda SH Mode số khung: RLHJF5109DY003789, số máy: JF51E003859, nhưng đã bị thay Biển kiểm soát 15B1 - 704.16 (là biển số của xe SH mode trong vụ án trộm cắp xảy ra ở địa bàn quận E, chủ sở hữu là bà Lê Thị Thanh Vân, trú tại: Số 16/152 Lê Lai, Máy Chai, K, Hải Phòng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29a/KL - HDĐGTS ngày 04-8-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hồng Bàng kết luận: Xe mô tô Honda SH Mode màu đỏ - đen Biển kiểm soát 15B2 - 459.37 trị giá 36.500.000 (*Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Về tài sản, vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô Honda SH Mode có số khung: RLHJF5109DY003789, số máy: JF51E003859 cho bà BH là chủ sở hữu hợp pháp; Đối với Biển kiểm soát 15B1 - 704.16 Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Đối với 01 (một) bộ quần áo TTH mặc khi chiếm đoạt xe của bà BH (do NLC2 giao nộp) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng; đối với Biển kiểm soát 15B2 - 459.37 hiện chưa thu hồi được, nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 01/CT-VKSHB ngày 22-12-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố bị cáo TTH về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo TTH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng là ông NLC1, bà NLC2 và ông NLC3 đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và được công bố tại phiên tòa thể hiện đều thống nhất với nhau về nội dung sự việc mà mình được biết, được chứng kiến, phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo TTH như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo TTH từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 05-8-2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án.

Đối với NLQ và NLC1 hiện không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự, ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Tại phiên tòa, bị hại là bà BH và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh NLQ và người làm chứng là: Ông NLC1, bà NLC2 và ông NLC3 đều vắng mặt không có lý do. Xét thấy, bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; bị cáo và Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án do trước đó những người này đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 10 phút, ngày 28-7-2021, TTH có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của bà BH giao cho sử dụng chiếc xe mô tô Honda SH Mode Biển kiểm soát 15B2 - 459.37, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe nên lợi dụng khi bà BH không để ý bị cáo đã điều khiển xe mang cầm cố cho NLQ để lấy số tiền 7.500.000 đồng dùng để mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô của bà BH qua định giá trong tố tụng hình sự đã xác định có giá trị là 36.500.000 (*Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn*) đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo TTH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

[5] Về tính tiết định khung hình phạt: Nhân thân bị cáo đã có hai tiền án đều chưa được xóa án nên lần này phạm tội bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố đẻ (ông F) là thương binh hạng 4/4 và ông nội của bị cáo (ông Trần Trọng Chiệc) là Liệt sỹ kháng chiến chống thực dân Pháp nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Nhân thân của bị cáo có hai tiền án như đã nêu trong phần căn cước và phân tích ở phần trên nên lần phạm tội này cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét bị cáo là người không có việc làm và thu nhập ổn định và không xác định được bị cáo có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo phông ngắn tay màu đen trắng, đồ chàm bị, cổ tròn, có hình đầu lâu trắng ở giữa và 01 quần đùi màu đen viền trắng có hình đầu lâu ở mép dưới bên trái, qua điều tra xác định đây là tài sản riêng của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại chiếc xe mô tô Honda SH Mode Biển kiểm soát 15B2 - 459.37 cho bà BH là chủ sở hữu hợp pháp; tại phiên tòa bà BH vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với NLQ và NLC1 hiện không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ

án hình sự, ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo TTH 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 05-8-2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo TTH 01 áo phong ngắn tay màu đen trắng, đồ chấm bi, cổ tròn, có hình đầu lâu trắng ở giữa và 01 quần đùi màu đen viền trắng có hình đầu lâu ở mép dưới bên trái.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng ngày 06-01-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo TTH phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Bị cáo; bị hại và người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Kiên